

Bình Phước, ngày 12 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
Năm 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- + **Tên giao dịch:** Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- + **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 3800407449 đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày đăng ký 07/8/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.
- + **Vốn điều lệ:** 450.000.000.000 đồng.
- + **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 450.000.000.000 đồng.
- + **Địa chỉ:** Thôn 7, Xã Long Bình, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước.
- + **Điện thoại:** 06513.731.400 **Fax:** 06513.731.092
- + **Email:** headoffice@idico-shp.com.vn **Website:** www.idico-shp.com.vn
- + **Mã cổ phiếu:** ISH

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1/ Việc thành lập:

Dự án Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là dự án thủy điện đầu tiên do Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) đơn vị nằm ngoài ngành điện vừa làm chủ đầu tư, vừa thi công xây dựng theo Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 947/QĐ-TTg ngày 14/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Công trình Thủy điện Srok Phu Miêng nằm trên địa bàn tỉnh Bình Phước thuộc vùng Đông Nam Bộ. Công trình sử dụng nguồn thủy năng của Sông Bé một nhánh sông quan trọng của hệ thống Sông Đồng Nai. Công trình khởi công xây dựng từ ngày 24/11/2003 tại Xã Long Bình, Huyện Phước Long (nay là Huyện Phú Riềng), tỉnh Bình Phước trên diện tích 18.045.586m² Nhà máy có tổng công suất 51 MW gồm hai tổ máy với công suất mỗi tổ 25,5 MW, tổng vốn đầu tư xây dựng nhà máy là 1.149 tỷ đồng. Nhà máy chính thức phát điện thương mại hòa vào lưới điện Quốc gia tổ máy số 1 vào cuối tháng 10/2006 và tổ máy số 2 vào tháng 12/2006, bước đầu đưa vào sử dụng nhà máy đã phát huy hết công suất thiết kế. Lãnh đạo Tổng công ty Điện lực Việt Nam đã khẳng

định: “*Qua dự án này cho thấy IDICO là đơn vị có năng lực, trưởng thành và đủ điều kiện đảm nhận thực hiện các dự án thủy điện trong nước*”.

Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là công trình thủy điện đầu tiên theo hình thức IPP do IDICO đầu tư xây dựng và quản lý vận hành, công trình được Chính phủ, Bộ Xây Dựng, Bộ công thương và các Ban ngành liên quan đánh giá cao về chất lượng công trình, tiến độ xây dựng và năng lực quản lý điều hành.

Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là bậc thang thứ ba của hệ thống thủy điện bậc thang Thác Mơ- Cần Đơn - Srok Phu Miêng trên Sông Bé. Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng - IDICO được nhiều công ty lớn và có uy tín tham gia trong quá trình xây dựng.

Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam chính thức được thành lập theo Quyết định số: 126/ QĐ - TCT ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Hội đồng quản trị IDICO.

2.2/ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Ngày 06/12/2004, Bộ Kế hoạch Đầu tư cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 7795 BKH/PTDN và ngày 24/12/2008 UBND tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 7795

Ngày 15/02/2007, Cục Điều tiết điện lực cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 562/GP-BCN và ngày 02/10/2009 Cục Điều tiết điện lực cấp Giấy phép hoạt động điện thực số 73/GP-ĐTĐL.

Ngày 30/08/2007, Bộ Xây Dựng ban hành Quyết định số 1128/QĐ-BXD cổ phần hóa nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO - đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Ngày 07/11/2007, Bộ Xây Dựng ra Quyết định số 1377/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hóa bộ phận nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam.

Ngày 09/01/2008, Bộ Xây Dựng ra Quyết định số: 29/QĐ-BXD về việc điều chỉnh phương án cổ phần hóa và chuyển bộ phận doanh nghiệp nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) thành Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

2.3/ Niêm yết: Đã đăng ký giao dịch cổ phiếu ngày 01 tháng 6 năm 2015 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2.4/ Các sự kiện khác trong năm 2015

- Ngày 18/4/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên họp lần thứ tám.

Tháng 4/2015, IDICO-SHP đã nộp hồ sơ đăng ký và được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và cấp mã chứng khoán ISH kể từ ngày 27/04/2015 (*Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 25/2015/GCNCP-VSD*)

Tháng 6/2015, IDICO-SHP đã nộp hồ sơ đăng ký và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho IDICO-SHP đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 332/QĐ-SGDHN ngày 08/6/2015. Ngày 22/6/2015, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ra thông báo số 645/TB-SGDHN về việc chứng thực đưa cổ phiếu của IDICO-SHP vào giao dịch trên thị trường UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Ngày 07/07/2015, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT về thống nhất chốt danh sách chi trả tiền cổ tức năm 2014 như sau:

Ngày đăng ký cuối cùng để thanh toán cổ tức: 20/08/2015

Ngày 22/9/2015, IDICO-SHP sẽ tiến hành chi trả cổ tức năm 2014, tỷ lệ chia cổ tức là 5%/ cổ phiếu. Hình thức chi trả bằng tiền mặt.

- Năm 2015, IDICO-SHP đã tích cực đàm phán tăng giá nước sạch, kết quả giá bán nước sạch của Công ty đã được tăng từ 9.048 đồng/m³ lên 10.508 đồng/m³ áp dụng từ ngày 01/9/2015.

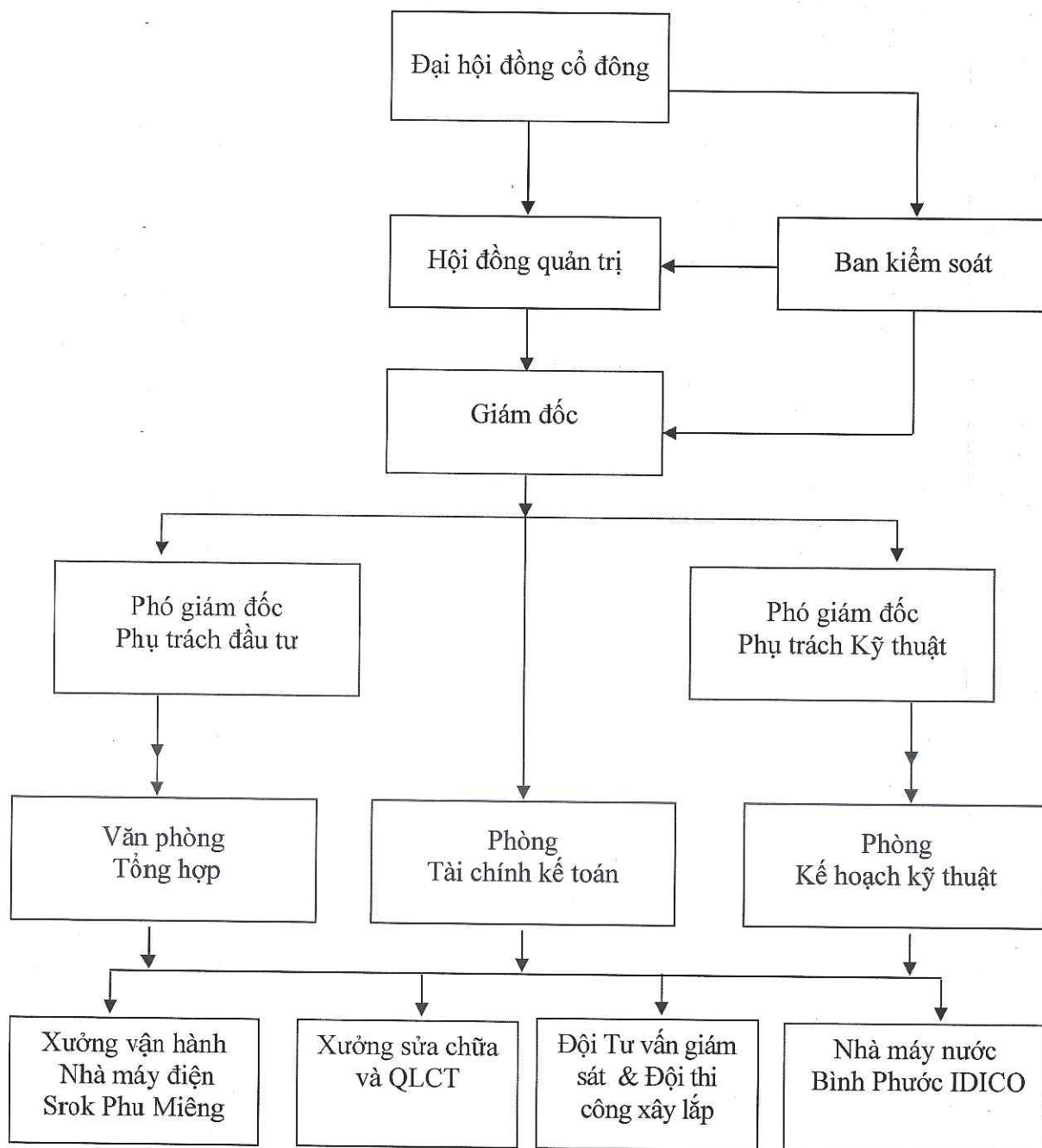
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất, kinh doanh nước sạch; tư vấn giám sát; thi công xây lắp.

- Địa bàn kinh doanh chính: Thôn 7, Long Bình, Huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1/ Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:



4.2/ Các công ty con, công ty liên kết

Không có

4.3/ Cơ cấu vốn điều lệ:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Loại cổ phần phổ thông	Tổng vốn điều lệ (Tr.đ)	Tỷ lệ góp vốn (%)	CN ĐKKD- Số CMND Số ĐKKD
1	<u>Cổ đông nhà nước</u> Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	22.950.000	229.500	51,00	0302177966
2	<u>Cổ đông lớn</u> Công ty cổ phần cơ điện lạnh (REE)	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	15.433.893	154.339	34,3	0300741143
3	<u>Cổ đông khác</u>		6.616.107	66.161	14,7	
Tổng cộng			45.000.000	450.000	100,0	

5. Định hướng phát triển

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ mục tiêu, chiến lược phát triển như sau:

5.1/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch.
- Đảm bảo vận hành, phát triển ổn định, liên tục và an toàn hai Tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia, tính toán khai thác tối ưu hồ chứa nhằm đạt sản lượng cao nhất.
- Tận dụng khai thác triệt để nguồn nước thiên nhiên để phát huy hết công suất sản xuất nước sạch cung cấp cho các đơn vị tổ chức, cá nhân có nhu cầu.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn.
- Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ với NSNN.

5.2/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đảm bảo các thiết bị điện vận hành an toàn liên tục, duy trì sản lượng điện sản xuất bình quân hàng năm 228 triệu kWh, giảm thiểu tối đa các chi phí sản xuất, đảm bảo lợi nhuận hợp lý, gia tăng giá trị cho cổ đông.
- Tận dụng nguồn tài nguyên nước, đầu tư mở rộng Nhà máy nước Bình Phước IDICO lên 20.000m³/ngày đêm trong thời gian sắp tới.
- Phát triển mọi nguồn lực để nâng cao sức cạnh tranh, xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu IDICO-SHP gắn với slogan “*thấp sáng niềm tin*”.
- Chú trọng đào tạo, tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực; không ngừng động viên, khích lệ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.
- Tiếp tục mở rộng sản xuất kinh doanh đa ngành nghề như: Đào tạo công nhân vận hành cho các Nhà máy Thủy điện, Tư vấn giám sát, Xây lắp các công trình điện ..., ưu tiên những dự án, công trình Công ty có nhiều ưu thế.
- Tổ chức đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp thực hiện giám sát các công trình xây lắp đường dây, các nhà máy thủy điện, các trạm điện, nhà máy nước, nhà máy xử lý nước thải. Đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ cấp trung, các chuyên gia về kỹ thuật vận hành nhà máy thủy điện áp dụng trình độ công nghệ kỹ thuật tiên tiến để cung cấp cho các nhà máy thủy điện khi đi vào sản xuất.
- Tận dụng quỹ đất được Nhà nước giao kết hợp với điều kiện tự nhiên về khí hậu và thổ nhưỡng được thiên nhiên đặc biệt ưu đãi rất phù hợp để Công ty phát triển các dự án về trồng rừng, cây công nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

5.3/ Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ môi trường như: thực hiện công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm theo quy định hiện hành...
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp đảm bảo an toàn lao động.
- Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động cũng như các chế độ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tiếp tục thực hiện các hoạt động an sinh xã hội đặc biệt đối với địa phương nơi đơn vị đóng trụ sở.

6. Các rủi ro.

Các rủi ro của Công ty chủ yếu là rủi ro thị trường khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá (gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá). Do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này nên Công ty chưa thực hiện được các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này, cụ thể:

- Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất. Do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính, nên Công ty không thực hiện được các biện pháp phòng ngừa rủi ro này.

- Quản lý rủi ro tỷ giá.

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính, nên Công ty không thực hiện được biện pháp đảm bảo các công cụ tài chính này.

Giá trị còn lại của các tài sản bằng tiền và công nợ phải trả có gốc bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ: Ngân hàng XNK Trung Quốc 2.527.075,47USD.

- Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro lãi suất lớn phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất. Đối với các khoản vay chịu lãi suất với lãi suất cố định, Công ty có khả năng sẽ phải chịu rủi ro lãi suất theo giá trị hợp lý của các khoản vay này.

- Rủi ro tín dụng.

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

- Quản lý rủi ro thanh khoản.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Ban Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

- Quản lý rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho

mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này. Tại ngày 31/12/2015, Ban Giám đốc Công ty đánh giá rủi ro này thấp do Công ty có khoản đầu tư tài chính khác là không trọng yếu.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1/ Kết quả hoạt động SXKD trong năm:

Năm 2015 nền kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính, kinh tế toàn cầu tác động trực tiếp đến môi trường đầu tư, giá cả, thu nhập và đời sống CBCNV. Ban lãnh đạo Công ty và tập thể người lao động đã cố gắng nỗ lực đoàn kết nhất trí khắc phục khó khăn thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

+ Doanh thu:	188.215.083.498 đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	40.409.450.881 đồng.
+ Nộp NSNN:	32.558.753.403 đồng.
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	828 đồng/cổ phiếu.

1.2/ Những thay đổi chủ yếu trong năm

Ngày 27/4/2015, IDICO-SHP đã nộp hồ sơ đăng ký và được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và cấp mã chứng khoán ISH (*Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 25/2015/GCNCP-VSD*)

Tháng 6/2015, IDICO-SHP đã nộp hồ sơ đăng ký và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho IDICO-SHP đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 332/QĐ-SGDHN ngày 08/6/2015. Ngày 22/6/2015, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ra thông báo số 645/TB-SGDHN về việc chứng thực đưa cổ phiếu của IDICO-SHP vào giao dịch trên thị trường UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 22/9/2015, IDICO-SHP sẽ tiến hành chi trả cổ tức năm 2014, tỷ lệ chia cổ tức là 5%/ cổ phiếu. Hình thức chi trả bằng tiền mặt.

- Năm 2015, IDICO-SHP đã tích cực đàm phán tăng giá nước sạch, kết quả giá bán nước sạch của Công ty đã được tăng từ 9.048 đồng/m³ lên 10.508 đồng/m³ áp dụng từ ngày 01/9/2015.

- Tăng chi phí phân bổ, khấu hao tài sản cố định theo kết luận của Kiểm toán nhà nước với giá trị là: 3.156.256.567 đồng (*đối với các nội dung: lợi thế kinh doanh vốn hóa tài sản, đập chính, đập tràn*) do giảm thời gian phân bổ, khấu hao.

1.3/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ % TH 2015 so với	
					KH2015	Cùng kỳ năm 2014
1	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	230	178	78%	65%
2	Sản lượng nước sạch	m ³	547.500	627.338	115%	114%
3	Giá trị SXKD	Tr.đồng	227.865	201.391	88%	81%
4	Doanh thu	Tr.đồng	206.327	188.215	91%	82%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	59.270	40.409	68%	65%
6	Nộp NSNN	Tr.đồng	38.130	32.559	85%	75%
7	Giá trị đầu tư phát triển	Tr.đồng	-	-		

- Năm 2015, tình hình thời tiết không thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh điện các chỉ tiêu chính của đơn vị đều chưa đạt mức kế hoạch đề ra, mức tăng trưởng thấp so với cùng kỳ năm trước, cụ thể một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Giá trị sản xuất kinh doanh năm 2015 là 201.391 triệu đồng, đạt 88% kế hoạch năm 2015 và giảm 19% so với cùng kỳ năm 2014.

+ Doanh thu năm 2015 là 188.215 triệu đồng, đạt 91% kế hoạch năm 2015, và giảm 18% so với cùng kỳ năm 2014.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2015 là 40.409 triệu đồng, đạt 68% kế hoạch năm 2015, giảm 35% so với cùng kỳ năm 2014.

- Nguyên nhân dẫn đến việc đạt và không đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch:

+ Năm 2015, tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh Bình Phước nói riêng và cả nước nói chung rất khô hạn (đặc biệt là từ tháng 6 đến tháng 12 năm nay, trời nắng nóng, ít mưa), lưu lượng nước về hồ chứa Srok Phu Miêng trong năm 2015 là 110 m³/s, ít hơn so với cùng kỳ các năm 2011-2014 (*giảm 26% so với năm 2011, giảm 44% so với năm 2012, giảm 28% so với năm 2013, giảm 41% so với năm 2014*), đây là nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm về sản lượng và doanh thu điện của đơn vị. Bên cạnh đó, việc tăng chi phí phân bổ, khấu hao tài sản cố định theo kết luận của Kiểm toán nhà nước đã làm giảm đáng kể lợi nhuận trước thuế của đơn vị. Lợi nhuận năm 2015 của IDICO-SHP là 40.409 triệu đồng (*đạt 68% kế hoạch năm, giảm 35% so với cùng kỳ năm 2014*).

+ Tăng chi phí phân bổ, khấu hao tài sản cố định theo kết luận của Kiểm toán nhà nước với giá trị là 10.083 triệu đồng (*đối với các nội dung: lợi thế kinh doanh vốn hóa tài sản, đập chính, đập tràn*) do giảm thời gian phân bổ, khấu hao.

+ Doanh thu của IDICO-SHP phần lớn thu về từ hoạt động sản xuất kinh

doanh điện nên ảnh hưởng của tình hình thời tiết đối với hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng cũng là ảnh hưởng lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chung của đơn vị. Sản lượng điện thương phẩm đạt được là 178,4 Tr.kWh (đạt 78% kế hoạch năm, giảm 34% so với cùng kỳ năm trước), doanh thu là 177.120 triệu đồng (đạt 90% kế hoạch năm, giảm 19% so với cùng kỳ năm trước).

+ Năm 2015 sản lượng nước sạch là 627.338 m³ (đạt 114% kế hoạch năm, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước), doanh thu nước là 5.956 triệu đồng (đạt 123% kế hoạch năm, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước), lợi nhuận nước là 1.768 triệu đồng (đạt 147% kế hoạch năm, tăng 46% so với cùng kỳ năm trước).

+ Mặt bằng lãi suất vay vốn trong năm 2015 đã có xu hướng giảm, bám sát cơ chế chính sách của Chính phủ và tình hình thực tế tại các Ngân hàng, IDICO-SHP đã tích cực làm việc với các Ngân hàng để điều chỉnh giảm lãi suất áp dụng đối với Công ty.

+ Có sự đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và tập thể người lao động Công ty về định hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục được nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

+ Công ty luôn tổ chức vận hành hiệu quả, an toàn hệ thống thiết bị, công trình, điều tiết hồ chứa hợp lý để tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước và công suất thiết kế của 02 tổ máy nhằm đạt sản lượng cao nhất trong năm.

+ Công ty luôn thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ thiết bị Nhà máy. Do vậy đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí hơn so với thuê ngoài.

+ Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời từ phía Tổng công ty IDICO, sự hợp tác, giúp đỡ của các Ngân hàng và các cơ quan ban ngành địa phương.

2. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của Công ty được xác định theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.

2.1/ Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành

* Ông Nguyễn Văn Dinh: Giám đốc Công ty

+ Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1959. Giới tính: Nam

+ Hộ khẩu thường trú : 1/12/12/D3 đường D1, P25, Q. Bình Thạnh, TPHCM.

+ Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ điện mở

+ Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp

- + Chức vụ Đảng, đoàn thể : Bí thư Chi bộ
- + Quá trình công tác :
 - Tháng 4/1982 - 4/1989 : Công tác tại Trung tâm thiết kế Thủy điện Sông Đà (Nay là Công ty tư vấn thiết kế thuộc Tổng công ty Sông Đà)
 - Tháng 5/1989 - 12/1996 : Công tác tại Nhà máy dệt kim Hoàng Thị Loan (Tỉnh Nghệ Tĩnh)
 - Tháng 01/1997 - 9/1999 : Công tác tại Công ty xây dựng số 6 thuộc Tổng công ty xây dựng Hà Nội.
 - Tháng 11/1999 - 12/2000 : Công tác tại Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp – Bộ Xây dựng.
 - Tháng 01/2001 - 5/2006 : Công tác tại Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị thuộc Tổng công ty IDICO.
 - Từ tháng 6/2006 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu và đại diện: 7.205.300 cổ phần, chiếm 16% VDL

- Số cổ phần sở hữu : 5.300 cổ phần
- Số cổ phần đại diện : 7.200.000 cổ phần

*** Ông Nguyễn Thanh Hoài: Phó giám đốc Công ty**

- + Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1962. Giới tính: Nam
- + Hộ khẩu thường trú : Minh Long, Chơn Thành, Bình Phước
- + Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy lợi
- + Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp
- + Quá trình công tác :
 - Từ Tháng 9/1985 đến Tháng 12/2002 công tác tại Tổng công ty Xây dựng Sông Đà.
 - Từ Tháng 01/2003 đến Tháng 02/2008 Công tác tại Ban quản lý Dự án Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO - Tổng công ty IDICO.
 - Từ Tháng 3/2008 cho đến nay công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO - Tổng công ty IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu : 2.250 cổ phần, chiếm 0,005% VDL

*** Ông Bùi Hải Nam: Phó giám đốc Công ty**

- + Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1979. Giới tính: Nam
- + Hộ khẩu thường trú : K01A/29 Lê Trọng Tấn, Đà Nẵng.
- + Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện
- + Trình độ lý luận chính trị : Trung cấp
- + Chức vụ đoàn thể : Chủ tịch công đoàn

+ Quá trình công tác:

- Tháng 10/1998 - 6/2001 : Công tác tại Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp thuộc Tổng công ty IDICO.

- Tháng 6/2001 - 10/2007 : Công tác tại Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị thuộc Tổng công ty IDICO.

- Tháng 10/2007 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu : 299.000 cổ phần, chiếm 0,66% VDL

* Bà Vũ Thị Thúy: Kế toán trưởng.

+ Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1984. Giới tính: Nữ

+ Dân tộc : Kinh.

+ Quê quán : Thái Bình.

+ Số CMND: : 285648422, cấp ngày 20/12/2013, tại Bình Phước.

+ Hộ khẩu thường trú : TX Phước Long - Bình Phước.

+ Trình độ văn hóa : 12/12.

+ Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán.

+ Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp.

+ Quá trình công tác :

- Tháng 8/2006 - 12/2006 : Nhân viên phòng TCKT Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng.

- Tháng 01/2007 - 02/2008 : Nhân viên phòng TCKT Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

- Tháng 02/2008 - 10/2008 : Nhân viên phòng TCKT Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

- Tháng 10/2008 - 08/2012 : Phó trưởng phòng TCKT, Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

- Tháng 8/2012 - 11/2013 : Phó trưởng phòng TCKT, Phụ trách phòng TCKT Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

- Tháng 12/2013 - nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Bà Vũ Thị Thúy giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO theo quyết định số 04/QĐ-CT ngày 12/12/2013 của Công ty IDICO-SHP.

+ Số cổ phần sở hữu : 3.100 cổ phần, chiếm 0,007% VDL

2.2/ Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, công nhân viên: 98 người.

- Không có lao động dôi dư hoặc không bố trí được việc làm.
- 100% tham gia tổ chức Công đoàn.
- Công ty luôn đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành của Luật Lao động như: trích nộp đầy đủ và đúng hạn bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng lương đúng hạn ...
- Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao năng suất lao động và doanh thu; đồng thời cũng áp dụng những biện pháp, quy định xử phạt nghiêm minh đối với những cán bộ công nhân viên vi phạm nội quy, kỷ luật lao động.
- Công ty luôn quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên.
- Công ty luôn chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên giúp người lao động yên tâm công tác (tổ chức bếp ăn tập thể, thăm hỏi động viên người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn, tặng quà các ngày lễ tết, tổ chức nhà trẻ, mẫu giáo cho con người lao động, tổ chức đưa đón con người lao động, đảm bảo an ninh trật tự ...) Bên cạnh đó, chi bộ Công ty thường xuyên chỉ đạo các tổ chức đoàn thể xây dựng và triển khai thực hiện các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao, giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các đơn vị trên địa bàn để nâng cao tinh thần đoàn kết, tương trợ học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các dự án đầu tư: Không phát sinh tại Công ty
- Các công ty con, công ty liên kết: Không phát sinh tại Công ty

4. Tình hình tài chính

4.1/ Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.040.085.725.007	973.803.990.582	-6,37%
Doanh thu thuần	228.993.099.634	188.003.785.106	-17,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61.783.909.012	40.389.442.757	-34,6%
Lợi nhuận khác	14.005.180	20.008.124	42,9%
Lợi nhuận trước thuế	61.797.914.192	40.409.450.881	-34,6%
Lợi nhuận sau thuế	57.121.815.276	37.261.155.559	-34,8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0%

4.2/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: - Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn - Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	42,7 % 37,8 %	29,6 % 26,1%	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn - Hệ số Nợ/Tổng tài sản - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	52,2% 109,1%	48,1% 92,7%	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động - Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân - Doanh thu thuần/Tổng tài sản	15,0 22,01%	16,5 19,3%	
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	24,9% 11,5% 5,5% 27,0%	19,8% 7,4% 3,8% 21,5%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**5.1/ Cổ phần**

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 45.000.000 cổ phiếu thường
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: 45.000.000 cổ phiếu, bao gồm:
 - + Cổ phiếu thường: 45.000.000 cổ phiếu.
 - + Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 45.000.000 cổ phần
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không.

5.2 Cơ cấu cổ đông

- Tổng vốn điều lệ của Công ty là 450.000.000.000 đồng được chi tiết theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu sau:

- Phân loại theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông lớn: 383.839.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 85,3%.
- + Cổ đông nhỏ: 66.161.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 14,7%.

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

- + Cổ đông tổ chức: 391.738.930.000 đồng, chiếm tỷ lệ 87,05%.
 + Cổ đông cá nhân: 58.261.070.000 đồng, chiếm tỷ lệ 12,95%.

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

- + Cổ đông trong nước: 450.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 100%.
 + Cổ đông nước ngoài: 0 đồng, chiếm tỷ lệ 0%

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông Nhà nước, cổ đông khác:

- + Cổ đông Nhà nước: 229.500.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51%.
 + Cổ đông khác: 220.500.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 49%.

*** Thông tin về cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước:**

- Cổ đông Nhà nước: nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của tổ chức:

Công ty mẹ: Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Trụ sở chính: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP.HCM

Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 22.950.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Tổng công ty IDICO xem chi tiết trên www.idico.com.vn.

- Cổ đông lớn:

Công ty cổ phần cơ điện lạnh.

Trụ sở chính: 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM

Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 15.433.893 cổ phần chiếm tỷ lệ 34,3% vốn điều lệ.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty cổ phần cơ điện lạnh xem chi tiết trên www.Reecorp.com.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ và các chứng khoán khác

Không phát sinh trong năm.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.3 Tiêu thụ nước: Mức tiêu thụ nước của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 là: 627.338m³.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 98 người

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 11.949.685 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của người lao động là một nhiệm vụ không thể thiếu của một doanh nghiệp, vì vậy Ban lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể Công ty luôn quan tâm đến các chế độ, quyền lợi của người lao động.

- Đơn vị luôn quan tâm đến việc thực hiện pháp luật lao động, quản lý lao động theo pháp luật, đơn vị đã chủ động xây dựng nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể và đã tiến hành tổ chức Hội nghị Người lao động hàng năm.

- Tất cả Người lao động trong đơn vị đều được ký hợp đồng lao động; các quyền lợi khác như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; chế độ nâng bậc lương, bậc thợ, thời giờ làm, việc thời giờ nghỉ ngơi; chế độ thai sản, ốm đau, nghỉ phép, lễ đều được đảm bảo theo quy định của Nhà nước. Tổ chức các đợt thi tay nghề, thi nâng bậc, luân chuyển công nhân kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và sắp xếp, bố trí công việc đúng người, đúng khả năng chuyên môn.

- Chăm lo cải thiện chất lượng bữa ăn hàng ngày của người lao động, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở bộ phận cấp dưỡng tuân thủ đúng các quy trình về an toàn thực phẩm, lập bảng công khai tiền ăn hàng ngày, thực hiện nghiêm túc chất lượng bữa ăn đảm bảo sức khỏe cho người lao động làm việc. Công đoàn tổ chức tặng gia sản xuất trồng rau và chăn nuôi để cung cấp thực phẩm sạch cho bếp ăn tập thể.

- Để giúp người lao động kiểm tra được tình trạng sức khỏe định kỳ của mình, hàng năm Công ty đã hợp đồng với Bệnh viện nhân dân 115 - Thành phố Hồ Chí Minh để khám sức khỏe định kỳ cho 100% CBCNV Công ty.

- Công ty bố trí nhà ở tập thể cho người lao động chưa có nhà ở, đảm bảo điện nước đầy đủ; tu sửa đường đi; trồng thêm nhiều cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo vẻ đẹp, mỹ quan chung.

- Lãnh đạo Công ty cùng BCH Công đoàn luôn tổ chức động viên thăm hỏi tặng quà cho CBCNV trong ngày sinh nhật, hiếu hỷ và khi ốm đau hoạn nạn. Tổ chức gặp mặt truyền thống đối với lao động nữ vào những dịp kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8-3 và ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10, để CBCNV nữ có cơ hội giao lưu, rèn luyện sức khỏe, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao nhân ngày 20-10 Công ty cùng BCH Công đoàn tổ chức giao lưu đá bóng cho Nữ CBCNV trong Công ty, thăm hỏi động viên đối với những lao động nữ có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Tổ chức sân chơi, tặng quà cho các cháu là con CBCNV nhân dịp quốc tế thiếu nhi (1/6), đặc biệt hơn nữa để các cháu có nhiều niềm vui và ý nghĩa nhân dịp tết trung thu, năm nay Công đoàn Công ty đã phối hợp với Đoàn thanh niên

tổ chức “Hội thi làm lồng đèn”, và biểu diễn tiết mục múa lân đặc sắc để tặng cho các cháu. Ngoài ra Công ty còn tặng thưởng cho các cháu có thành tích tốt trong học tập.

- Đặc biệt Công ty đã tạo điều kiện để Công đoàn đã phối hợp với trường Mẫu giáo Long Bình tổ chức điểm trường mầm non tại Công ty, điểm trường đã đi vào hoạt động được hơn 2 năm và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong công tác chăm sóc, giáo dục các cháu đã góp phần tạo điều kiện cho người lao động yên tâm công tác.

- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7 và ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12 cho những CBCNV là con thương binh, liệt sỹ và những CBCNV đã từng tham gia trong quân đội.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Trong năm 2015 Công ty đã tổ chức cho một số CBCNV tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ như: 02 CBCNV tham gia khóa huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động; 01 CBCNV tham gia khóa tập huấn chế độ kế toán mới; 02 CBCNV tham dự khóa đào tạo về thị trường điện; 05 CBCNV tham dự lớp tập huấn cán bộ Công đoàn theo phương pháp tích cực; 02 CBCNV tham dự Hội thảo chủ đề “Vai trò của các ban ngành đối với công tác phòng chống sốt rét tỉnh Bình Phước”; 02 CBCNV tham dự chương trình đào tạo “Xây dựng hệ thống thang bảng lương và cập nhật thay đổi về luật lao động, BHXH”; 02 CBCNV tham dự diễn đàn quản trị Công ty Hội nghị doanh nghiệp thường niên năm 2015; 02 CBCNV tham dự Hội nghị các tổ chức đăng ký Chứng khoán tại VSD; 02 CBCNV tham dự chương trình đào tạo Công bố thông tin và CIMS, 02 Cán bộ, đảng viên tham dự lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng ngoài ra còn tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các lớp học nâng cao kiến thức chuyên môn như: học tại chức, từ xa.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Với truyền thống đoàn kết, thân ái, uống nước nhớ nguồn, trong năm 2015 vừa qua Công ty đã thực hiện một số hoạt động xã hội từ thiện với các cơ quan, đoàn thể địa phương; hưởng ứng các cuộc vận động do BCH Công đoàn Tổng công ty IDICO và Đoàn khối Bộ Xây dựng phát động, cụ thể như sau:

- Để phát huy, củng cố truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, tinh thần tương thân tương ái, hỗ trợ lẫn nhau đồng thời thắt chặt tinh thần đoàn kết củng cố mối quan hệ giữa đơn vị với địa phương. Ngày 27/01/2015, Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO đã trao tặng 180 phần quà cho đồng bào nghèo các xã Long Bình huyện Bù Gia Mập; xã Thanh An, xã Thanh Lương huyện Hớn Quản mỗi phần quà trị giá 300 ngàn đồng.

- Nhằm thắt chặt tinh thần đoàn kết giữa các đơn vị kết nghĩa, để góp phần chăm lo đời sống cho các cán bộ, chiến sĩ ở Đồn biên phòng 783 trong dịp

Tết cổ truyền Nguyên đán Ất Mùi 2015, Công ty đã hỗ trợ Đoàn biên phòng 783 với số tiền là 10.000.000 đồng.

- Ủng hộ 50.000.000 đồng cho UBND huyện Bù Gia Mập tổ chức lễ hội đón tết Nguyên đán Ất mùi 2015.

- Để cùng cả nước chung sức xây dựng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo; chăm lo cho các gia đình cán bộ, chiến sỹ đã và đang công tác tại vùng biên giới, hải đảo. Công ty đã ủng hộ Bộ Tư lệnh Hải quân số tiền 100.000.000 đồng để xây dựng “Sở chỉ huy đảo Sinh Tồn”.

- Hỗ trợ Hội Người cao tuổi xã Long Bình có thêm kinh phí tổ chức Đại hội Hội nghị Người cao tuổi nhiệm kỳ 2015-2020 với số tiền là 3.000.000 đồng

- Ủng hộ đồng bào bị lũ lụt với số tiền là 5.000.000 đồng.

- Hỗ trợ Ban điều hành Thôn 7 số tiền 5.000.000 đồng tu sửa điểm trường Vù A Dính, hỗ trợ Chi hội người cao tuổi Thôn 7, ủng hộ trường Trung học cơ sở Thanh an xây dựng “Quỹ thấp sáng ước mơ”.

- Đơn vị đã cùng với Khối thi đua số 10 trích quỹ hoạt động của khối để xây tặng 01 căn nhà tình thương cho chị Ma Thị Tuyên là công nhân thuộc đơn vị Viễn Thông Bình Phước trị giá 50.000.000 đồng.

- Chi đoàn đã tổ chức vận động đoàn viên thanh niên đóng góp ủng hộ “Ngày lao động cộng sản” với số tiền là: 2.650.000 đồng; mua áo thun thực hiện công trình thanh niên “Vì biên giới, hải đảo” với tổng số tiền 9.700.000 đồng. Phong trào nuôi heo đất gây quỹ đền ơn đáp nghĩa với số tiền là 4.360.000 đồng. Thăm Mẹ Việt Nam anh hùng với số tiền là 1.500.000 đồng. Ngày 24/9/2015, Chi đoàn tặng 40 phần quà (gồm bánh kẹo và lồng đèn) cho các cháu thiếu nhi là con đồng bào dân tộc S’tiêng đóng trên địa bàn thôn 7 xã Long Bình. Thực hiện chương trình “Áo ấm cho em” do Đoàn khối Bộ Xây dựng phát động, được sự hỗ trợ của các cấp chính quyền Chi đoàn IDICO-SHP đã cùng với Đoàn cơ sở Tổng công ty IDICO đã tổ chức tặng áo ấm cho các em học sinh nghèo ở Thôn 7, xã Long Bình, huyện Phú Riềng và các em ở ấp Bù Dinh, ấp Tư Ly, ấp Xa Cô xã Thanh an, huyện Hớn Quản tỉnh Bình Phước với tổng số áo là 150 cái áo.

- Thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” năm 2015 Công đoàn đã vận động người lao động ủng hộ mỗi người một ngày lương để đóng góp vào quỹ vì người nghèo với tổng số tiền là 12.658.000 đồng.

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2015	Thực hiện		TH2015/ KH2015	TH2015/ TH2014
				2014	2015		
1	Sản lượng điện	Tr.kWh	230	272	178	78%	65%
2	Sản lượng nước	M ³	547.500	548.423	627.338	115%	114%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	206.327	229.052	188.215	91%	82%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	147.057	167.254	147.806	101%	88%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	59.270	61.798	40.409	68%	65%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	54.808	57.122	37.261	68%	65%

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty không đạt so với kế hoạch và so với năm 2014 trên các chỉ tiêu sản lượng điện, doanh thu, lợi nhuận. Xét trong tổng thể, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty vẫn đạt lợi nhuận sau thuế là 37.261 tr.đồng. Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính là điện năng, Công ty đã thực hiện thêm một số lĩnh vực như: kinh doanh nước sạch; giám sát thi công xây dựng công trình xử lý đường dây; thi công lắp đặt công trình, các lĩnh vực này đều đạt lợi nhuận.

- Hoạt động SXKD chính của đơn vị là lĩnh vực SXKD điện năng, trong đó: Sản lượng điện thương phẩm đạt được là 178,4 Tr.kWh, đạt 78% kế hoạch năm, giảm 35% so với cùng kỳ năm trước, giảm 20% so với sản lượng điện bình quân hàng năm tại điểm giao nhận điện theo thiết kế (224 Tr.kWh). Doanh thu là 177.120 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 94%/tổng doanh thu của đơn vị.

- Sau 6 năm đi vào vận hành, hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch của công ty luôn ổn định và đạt hiệu quả cao, năm 2015 doanh thu đạt 5.956 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 3,2% tổng doanh thu; Lợi nhuận đạt 1.768 triệu đồng; Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu đạt 29,7%.

- Về công tác tư vấn và xây lắp: Công ty đã thực hiện xong gói thầu giám sát thi công xây dựng công trình xử lý đường dây 110KV Thác Mơ-Chơn Thành và gói thầu thi công lắp đặt công trình TBA 1000KVA OSAKA và gói thầu 1250 KVA KOKEN tại Nhơn Trạch-Đồng Nai.

- Lãi suất cho vay có xu hướng giảm bám sát cơ chế chính sách của Chính phủ và tình hình thực tế tại các Ngân hàng, IDICO-SHP đã tích cực làm việc với các Ngân hàng để điều chỉnh giảm lãi suất áp dụng đối với Công ty. Lãi suất vay vốn trung và dài hạn theo xu hướng giảm nhưng còn nhiều biến động, cụ thể: lãi suất vay tại ngân hàng BIDV Đồng Nai đã giảm từ 9,2%/năm (trong tháng 1/2015) xuống 8,95%/năm (từ tháng 2/2015 đến tháng 7/2015), 8,8%/năm (từ tháng 8/2015 đến tháng 10/2015) và tăng lên 9,25%/năm (tháng 11/2015 và tháng

12/2015); Lãi suất vay vốn dài hạn của IDICO-SHP tại Vpbank HCM đã giảm từ 9,3%/năm xuống còn 8,7%/năm từ ngày 15/10/2015 đến hết năm. Tỷ giá tại thời điểm 31/12/2015 VNĐ/USD đối với các khoản vay nước ngoài vẫn đang ở mức cao là 22.540 VNĐ/USD. Do đó tổng chi phí tài chính của Công ty năm 2015 chiếm 27% tổng chi phí, đây là một yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2015 Công ty đã lập kế hoạch huy động và sử dụng vốn hợp lý trả nợ vay Ngân hàng đúng thời hạn và không xảy ra nợ quá hạn.

- Năm 2015 Công ty tiếp tục đảm bảo an toàn trong vận hành Nhà máy điện, vận hành Nhà máy nước, trạm biến thế và hệ thống đường điện 110Kv không để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

- Thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ, đặc biệt trong các đợt tiêu tu, trung tu, đại tu các tổ máy. Do vậy đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí hơn so với thuê ngoài.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, không để tình trạng không bố trí được việc làm, không có lao động dôi dư.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với NSNN.

- Thuận lợi:

+ Lãi suất cho vay trung và dài hạn của Ngân hàng BIDV, VPBank TpHCM ổn định.

+ Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Tổng công ty IDICO trong quá trình triển khai các mặt hoạt động, đồng thời đơn vị cũng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của các Cơ quan ban ngành, Trung ương và địa phương.

+ Mọi quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa Công ty với các đối tác khách hàng thân thiết (EVN, EPTC, Hà Tiên 1) và các tổ chức tín dụng (BIDV Đồng Nai, BIDV Bình Phước, Agribank Nhà Bè, Agribank Bà Rịa Vũng Tàu, VDB Bình Phước, VPBank HCM...).

+ Có sự đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty về định hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục được nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

+ Ban điều hành Công ty đã có nhiều biện pháp tích cực trong việc triển khai công tác sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất.

+ Đội ngũ CBCNV có trình độ, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết không ngừng học hỏi và quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Khó khăn:

+ Tình hình thời tiết năm 2015 không thuận lợi cho hoạt động SXKD điện năng, trời nắng nóng, ít mưa, lưu lượng nước về hồ chứa Srok Phu Miêng thấp so với cùng kỳ các năm 2011-2014.

+ Năm 2015, áp lực trả nợ đối với IDICO-SHP vẫn còn rất lớn, dòng tiền thu vào không đủ dòng tiền chi ra. Trước tình hình đó, IDICO-SHP đã lên kế hoạch cân đối dòng tiền và chủ động vay vốn lưu động từ các Ngân hàng địa phương để hoàn thành nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng, nộp thuế vào NSNN và chi trả các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Tổng nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2015 còn tương đối lớn (468.533 triệu đồng) chiếm tỷ lệ 48,1%/tổng tài sản và bằng 92,7% vốn chủ sở hữu, do đó áp lực trả nợ đối với Công ty còn tương đối lớn. Công ty phải luôn chủ động cân đối dòng tiền đảm bảo kế hoạch trả nợ trong thời gian tới.

+ Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng được vận hành từ tháng 10/2006 đến nay đã hơn 9 năm, một số thiết bị cơ - điện đã bị/hoặc đang có dấu hiệu hư hỏng, hoạt động không còn tin cậy. Hiện Công ty đã, đang và tiếp tục kiểm tra, sửa chữa/hoặc thay thế các thiết bị trên. Bên cạnh việc lấy báo giá của các nhà sản xuất ngoài nước, Công ty cũng đã chủ động liên hệ với các nhà sản xuất/nhà cung cấp trong nước để thay thế nhằm tiết giảm chi phí. Chi phí cho các khoản sửa chữa, thay thế thiết bị này khá dàn trải và chiếm một phần không nhỏ trong tổng chi phí quản lý vận hành của đơn vị.

+ Chi phí quản lý, bảo dưỡng, vận hành Nhà máy tăng hàng năm do các yếu tố đầu vào tăng cao như: nhiên liệu, vật liệu, lương và chính sách cho người lao động...

2. Báo cáo tình hình tài chính

2.1/ Tình hình tài sản, nguồn vốn

Tài sản	Giá trị	Nguồn vốn	Giá trị
Tài sản ngắn hạn: Trong đó: Tồn kho	44.220.347.699 5.154.852.051	Nợ phải trả: Trong đó: - Nợ ngắn hạn: + Quỹ KT, PL - Nợ dài hạn	468.533.174.108 149.661.032.772 2.572.577.013 318.872.141.336
Tài sản dài hạn	929.583.642.883	Vốn chủ sở hữu Trong đó: - Quỹ ĐTPT - Quỹ khác	505.270.816.474 10.125.927.145
Tổng cộng	973.803.990.582	Tổng cộng	973.803.990.582

2.2/ Một số chỉ số tài chính chủ yếu:

	Năm 2014	Năm 2015
- Tỷ số khả năng sinh lời		
+ Lợi nhuận gộp / Doanh thu thuần	0,54	0,49
+ Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	5,5%	3,8%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	11,5%	7,4%
- Tỷ số khả năng thanh toán		
+ Khả năng thanh toán hiện hành	42,7%	29,6%
+ Khả năng thanh toán nhanh	37,8 %	26,1 %
- Nợ phải trả		
+ Tổng số nợ phải trả: 468.533.174.108 đồng.		
+ Tình trạng nợ: Bình thường		
- Cơ cấu vốn		
+ Nợ / Tổng tài sản	52,2%	48,1%
+ Vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	48,0%	51,9%

2.3/Đánh giá về tình hình tài chính

- Tình hình tài chính của Công ty tuy vẫn còn khó khăn nhưng đã có nhiều chuyển biến tích cực so với các năm trước, các chỉ tiêu tài chính đã thể hiện sự tăng trưởng, phát triển của Công ty trong năm 2015. Đây là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động trong công ty.

- Về tình hình công nợ: tại thời điểm 31/12/2015, tổng nợ phải thu là 21.942 triệu đồng, tổng nợ phải trả là 468.533 triệu đồng.

+ Tất cả các khoản công nợ đều được đối chiếu, kiểm tra cụ thể, rõ ràng nên hiện tại IDICO-SHP không có công nợ phải thu khó đòi và nợ mất khả năng thanh toán.

+ Đối với các khoản phải thu khách hàng: đây là tiền điện, tiền nước sạch chưa đến kỳ thanh toán. IDICO-SHP luôn thường xuyên theo dõi và thu nợ đúng thời hạn.

+ Đối với các khoản nợ phải trả: chủ yếu là nợ phải trả IDICO và các tổ chức tín dụng (*Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc, Ngân hàng BIDV Đồng Nai, Ngân hàng Vietinbank Bình Phước, Ngân hàng VPBank thành phố Hồ Chí Minh*), công ty luôn chủ động lập kế hoạch cân đối dòng tiền, đảm bảo trả nợ đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ mất khả năng thanh toán.

- Lãi suất cho vay có xu hướng giảm bám sát cơ chế chính sách của Chính phủ và tình hình thực tế tại các Ngân hàng, IDICO-SHP đã tích cực làm việc với các Ngân hàng để điều chỉnh giảm lãi suất áp dụng đối với Công ty. Lãi suất vay vốn trung và dài hạn theo xu hướng giảm nhưng còn nhiều biến động, cụ thể: lãi suất vay tại ngân hàng BIDV Đồng Nai từ 9,2%/năm (trong tháng

1/2015) xuống 8,95%/năm (từ tháng 2/2015 đến tháng 7/2015), 8,8%/năm (từ tháng 8/2015 đến tháng 10/2015) và tăng lên 9,25%/năm (tháng 11/2015 và tháng 12/2015); Lãi suất vay vốn dài hạn của IDICO-SHP tại Vpbank HCM đã giảm từ 9,3%/năm xuống còn 8,7%/năm từ ngày 15/10/2015 đến hết năm. Tỷ giá tại thời điểm 31/12/2015 VNĐ/USD đối với các khoản vay nước ngoài vẫn đang ở mức cao là 22.540 VNĐ/USD.

2.4/ Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

+ So sánh các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời : ROA, ROE, ROS tại ngày 31/12/2015 giữa Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (ISH) với các công ty Thủy điện trên cùng bậc thang Sông Bé : Công ty CP Thủy điện Thác Mơ (TMP) , Công ty CP Thủy điện Cần Đơn (SJD):

TT	Chỉ tiêu	ISH	TMP	SJD
1	Lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản (ROA)	3,8%	14,8%	12,9%
2	Lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE)	7,4%	19,2%	16,8%
3	Lợi nhuận sau thuế / doanh thu (ROS)	19,8%	37,4%	44,7%

Nhận xét : Cả ba chỉ tiêu ROA, ROS, ROE của ISH đều thấp hơn so với TMP, SJD, cho thấy hiệu quả kinh doanh của ISH còn thấp so với các đối thủ cạnh tranh trong cùng hệ thống thủy điện bậc thang trên dòng Sông Bé. Tuy nhiên đây vẫn là kết quả rất đáng khích lệ đối với Công ty vì Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng thuộc bậc thang thứ 3 trên sông Bé, là đơn vị thành lập sau TMP và SJD, Công ty đang trong giai đoạn hoàn vốn đầu tư xây dựng Nhà máy.

3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã Ban hành các quy chế, quy định, phân công nhiệm vụ Ban lãnh đạo, quy định chức năng nhiệm vụ các Phòng, Xưởng hợp lý.

- Bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động, không để tình trạng không bố trí được việc làm, không có lao động dôi dư.

- Đã đào tạo lực lượng trưởng ca vận hành và công nhân kỹ thuật chính quy, chuyên nghiệp, làm chủ công nghệ, kỹ thuật lao động cao.

- Bên cạnh việc không ngừng nâng cao năng lực quản lý, kiện toàn và đổi mới cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, công ty luôn chú trọng đến việc tuyên truyền, khích lệ người lao động trong công việc, phát động phong trào thi đua sản xuất, thực hiện phương châm “*làm hết việc chứ không làm hết giờ*” nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015, năng lực máy móc thiết bị của đơn vị và tình hình thời tiết, IDICO-SHP xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của đơn vị như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	KH 2016/ TH 2015
1	Sản lượng điện tiêu thụ	Tr.kWh	178	213	120%
2	Sản lượng nước	M ³	627.338	598.400	95%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	188.215	192.367	102%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	147.806	157.753	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	40.409	34.614	86%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	37.261	31.961	86%

Trong thời gian tới, tình hình kinh tế dự báo còn nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp do đó việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và các năm tiếp theo được Ban điều hành rất chú trọng. Công ty đã xác định những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

- Đảm bảo vận hành phát điện an toàn, liên tục, tiết kiệm, hiệu quả.
- Tiếp tục thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ, đặc biệt trong các đợt tiêu tu, trung tu, đại tu các tổ máy nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí.
- Đảm bảo vận hành sản xuất nước cung cấp cho Nhà máy Xi măng Bình Phước và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.
- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và Quy mô Công ty trong giai đoạn mới.
- Thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu kinh doanh trong năm 2016.
- Chú trọng công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án thuộc các lĩnh vực: nhận thầu thi công xây lắp và tư vấn giám sát các công trình điện.
- Thực hiện các chính sách nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2015 của IDICO-SHP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM – Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens ngày 21/03/2016.

Trong báo cáo kiểm toán năm 2015, kiểm toán viên đã đưa ra Ý kiến chấp nhận toàn phần: Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng

12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Công ty luôn duy trì môi trường sống Xanh - Sạch - Đẹp hiện có của Công ty, tổ chức thu gom, xử lý rác thải theo đúng các quy định của Nhà nước. Và phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCVN trong Công ty để mọi người thấu hiểu và có trách nhiệm với môi trường.

- Tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất để không vi phạm các tiêu chuẩn về môi trường, tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng tác động xấu đến môi trường. Tuy nhiên cũng có 1 số ảnh hưởng nhất định đến quá trình sản xuất của Công ty như:

+ Nạn phá rừng bừa bãi làm tăng nguy cơ lũ quét vào mùa mưa, khô hạn vào mùa khô.

+ Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu gây ra tình trạng khô hạn, thiếu hụt nguồn nước sản xuất.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty luôn đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành của Luật Lao động như: trích nộp đầy đủ và đúng hạn bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng lương đúng hạn.

- Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao năng suất lao động và doanh thu; đồng thời cũng áp dụng những biện pháp, quy định xử phạt nghiêm minh đối với những cán bộ công nhân viên vi phạm nội quy, kỷ luật lao động.

- Công ty luôn quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên.

- Công ty luôn chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên giúp người lao động yên tâm công tác (tổ chức bếp ăn tập thể, thăm hỏi động viên người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn, tặng quà các ngày lễ tết, tổ chức nhà trẻ, mẫu giáo cho con người lao động, tổ chức đưa đón con người lao động, đảm bảo an ninh trật tự ...) Bên cạnh đó, chi bộ Công ty thường xuyên chỉ đạo các tổ chức đoàn thể xây dựng và triển khai thực hiện các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao, giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các đơn vị trên địa bàn để nâng cao tinh thần đoàn kết, tương trợ học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Tạo công ăn việc làm ổn định lâu dài cho người lao động. Thu hút và giữ chân nguồn lao động kỹ thuật cao tại công ty.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Hàng năm Công ty phối hợp với địa phương quan tâm chăm sóc đến các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và những hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Về kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2015 tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn điều đó đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, trước tình hình đó, HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo điều hành, bám sát các chỉ tiêu chủ yếu do Đại hội đồng cổ đông giao, đánh giá một số mặt cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Thực hiện/kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	206.327	188.215	91 %
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	59.270	40.409	68 %
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	54.808	37.261	68 %
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	1.218	828	68%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%		3,82	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS)	%		19,8	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%		7,37	

+ Theo số liệu trên các chỉ tiêu chính của đơn vị chưa đạt mức kế hoạch đề ra, ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính là sản xuất điện năng, Công ty đã thực hiện thêm một số lĩnh vực như: kinh doanh nước sạch, cung cấp, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, thi công xây lắp đường dây, tư vấn giám sát ... tất cả các lĩnh vực này đều có lợi nhuận.

+ Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, công tác vận hành an toàn, hiệu quả Nhà máy điện và Nhà máy nước, công tác quản lý tài chính nhằm tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Về công tác quản lý:

+ Tính đến 31/12/2015 cơ cấu của đơn vị gồm Hội đồng quản trị (05 người); Ban giám đốc (03 người); 03 Phòng (Văn phòng tổng hợp, Tài chính kế toán, Kế hoạch kỹ thuật), 02 Xưởng (Xưởng Vận hành, Xưởng sửa chữa và quản lý

công trình), 02 Đội (Đội Tư vấn giám sát, Đội Thi công xây lắp) và Nhà máy nước Bình Phước IDICO.

+ HĐQT đã thực hiện việc bổ nhiệm và nâng lương đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

+ Các bộ phận trực thuộc trong đơn vị được tổ chức sắp xếp một cách hợp lý, đáp ứng yêu cầu công việc. Việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh được thống nhất từ trên xuống dưới, bố trí sử dụng lao động, khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động phù hợp với Điều lệ, nội quy của công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên HĐQT được Ban giám đốc Công ty thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành. Các thành viên đã nỗ lực làm việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Qua quá trình giám sát, HĐQT nhận thấy Ban điều hành đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Ban điều hành đã chủ động, chỉ đạo, tích cực xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý. Tổ chức và thực hiện tốt các giải pháp để hoàn thành kế hoạch được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 đồng thời nhận thấy tình hình kinh tế trong năm 2016 vẫn còn nhiều khó khăn, rủi ro. HĐQT xác định định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2016 như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua, đặc biệt đối với các công tác sau:

+ Tổ chức vận hành hiệu quả, an toàn hệ thống thiết bị, công trình Nhà máy điện để tiết kiệm tối đa nguồn tài nguyên nước và tận dụng tối đa công suất thiết kế của 02 tổ máy; hạn chế đến mức thấp nhất số giờ ngừng máy do sự cố, điều tiết hồ chứa hợp lý chạy máy tập trung vào các giờ cao điểm. Vận hành an toàn, tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước để tăng thêm doanh thu.

+ Lập kế hoạch, thực hiện công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các tổ máy, để đảm bảo an toàn, chất lượng, tiết kiệm chi phí.

+ Tổ chức quản lý vận hành hiệu quả, an toàn Nhà máy nước nhằm tăng thêm doanh thu hàng năm cho Công ty, đồng thời tìm kiếm thêm khách hàng cho Nhà máy nước Bình Phước-IDICO để tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước.

+ Tăng cường công tác quản lý, giảm chi phí quản lý vận hành.

+ Chủ động tìm kiếm và tham gia đấu thầu các gói thầu thi công xây lắp, các gói thầu tư vấn giám sát, hướng dẫn đào tạo vận hành Nhà máy điện, Nhà máy nước thuộc các dự án, công trình trong và ngoài tổ hợp Tổng công ty IDICO.

+ Lập kế hoạch cân đối dòng tiền nhằm đảm bảo trả nợ đúng hạn cho các Ngân hàng và phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu kinh doanh trong năm 2016.

- Phối hợp với Ban giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông cũng như quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- HĐQT đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu được xác định như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	KH2016 /TH2015	Ghi chú
1	Sản lượng điện	tr.kWh	213	120%	
2	Sản lượng nước sạch	m ³	598.400	95%	
3	Tổng doanh thu	tr.đồng	192.367	102%	
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	34.614	86%	
5	Lợi nhuận sau thuế	tr. Đồng	31.961	86%	

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT.

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên độc lập không điều hành (Ông Phạm Văn Toán, Ông Hoàng Văn Hiến, Ông Nguyễn Quang Quyền, Ông Võ Phùng Thuận):

- Ông Phạm Văn Toán : Chủ tịch HĐQT
- + Số cổ phần sở hữu và đại diện : 9.005.000 cổ phần, chiếm 20%VĐL
- + Số cổ phần sở hữu : 5.000 cổ phần
- + Số cổ phần đại diện : 9.000.000 cổ phần
- Ông Nguyễn Văn Dinh : Ủy viên kiêm Giám đốc Công ty
- + Số cổ phần sở hữu và đại diện : 7.205.300 cổ phần, chiếm 16% VĐL
- + Số cổ phần sở hữu : 5.300 cổ phần

+ Số cổ phần đại diện	: 7.200.000 cổ phần
- Ông Hoàng Văn Hiến	: Ủy viên
+ Số cổ phần sở hữu và đại diện	: 6.750.000 cổ phần, chiếm 15 % VDL
+ Số cổ phần sở hữu	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần đại diện	: 6.750.000 cổ phần
- Ông Nguyễn Quang Quyền	: Ủy viên
+ Số cổ phần sở hữu và đại diện	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần đại diện	: 0 cổ phần
+ Bổ nhiệm ngày	: 18/4/2014
- Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	: Ủy viên
+ Số cổ phần sở hữu và đại diện	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần đại diện	: 0 cổ phần
+ Bổ nhiệm ngày	: 18/4/2014
+ Miễn nhiệm	: 18/4/2015
- Ông Võ Phùng Thuận	: Ủy viên
+ Số cổ phần sở hữu và đại diện	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần sở hữu	: 0 cổ phần
+ Số cổ phần đại diện	: 15.433.893 cổ phần
+ Bổ nhiệm ngày	: 18/4/2015

1.2/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không phát sinh tại Công ty

1.3/ Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2015 HĐQT đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và 04 phiên họp HĐQT định kỳ.

- HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT

1.4/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp đúng định kỳ. Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo hoạt động của đơn vị theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết, chủ động đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

Các thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng như thực hiện đầy đủ theo thẩm quyền và chức năng được phân công.

1.5/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Không phát sinh tại Công ty

1.6/ Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty, danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- + Ông Phạm Văn Toán
- + Ông Hoàng Văn Hiến
- + Ông Nguyễn Văn Dinh
- + Ông Nguyễn Quang Quyền
- + Ông Võ Phùng Thuận

2. Ban kiểm soát

* Ban kiểm soát Công ty gồm có 03 thành viên không điều hành (Ông Nguyễn Đăng Thanh, Ông Lê Công Chung, Ông Lê Văn Diễn), gồm có:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| - Ông Nguyễn Đăng Thanh | : Thành viên |
| + Số cổ phần sở hữu | : 0 cổ phần |
| + Bổ nhiệm ngày | : 18/4/2015 |
| - Ông Lê Công Chung | : Thành viên |
| + Số cổ phần sở hữu | : 10.000 cổ phần, chiếm 0,02% VDL |
| - Ông Phạm Ngọc Linh | : Thành viên |
| + Số cổ phần sở hữu | : 0 cổ phần |
| + Miễn nhiệm | : 18/4/2015 |
| - Ông Lê Văn Diễn | : Thành viên |
| + Số cổ phần sở hữu | : 0 cổ phần |

* Trong năm 2015, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện tốt công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

- Mức thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thư ký Công ty trong năm 2015 như sau:

1	Chủ tịch HĐQT	1	4.000.000 đồng/tháng	4.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	3.000.000 đồng/tháng	12.000.000
3	Trưởng BKS	1	3.000.000 đồng/tháng	3.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000 đồng/tháng	4.000.000
5	Thư ký công ty	1	2.000.000 đồng/tháng	2.000.000
Tổng cộng				25.000.000

- Quyền lợi của Ban Giám đốc (tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc): Hưởng lương trực tiếp theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

Quyền lợi của Ban Giám đốc năm 2015:

Chức vụ	Tổng lương	Tổng thưởng	Thu nhập khác
Ban Giám đốc	1.012.198.514	166.666.668	0

3.2/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp:

Họ tên	Số lượng cổ phần	Tổng giá trị cổ phần	%Vốn điều lệ	Loại cổ phần	Ghi chú
Phạm Văn Toán	5.000	50.000.000	0,011	Phổ thông	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Văn Đình	5.300	53.000.000	0,012	Phổ thông	Ủy viên HĐQT
Nguyễn Thanh Hoài	2.250	22.500.000	0,005	Phổ thông	
Bùi Hải Nam	299.000	2.990.000.000	0,056	Phổ thông	
Tổng cộng	307.050	3.115.500.000			

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: *không phát sinh*

3.3/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

3.4/ Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

- Theo quy định hiện hành, Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về quản trị Công ty. Nhằm tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị, trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

+ Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định mới, hướng dẫn mới của các cơ quan ban ngành để kịp thời nghiên cứu, áp dụng cho phù hợp với hoạt động của Công ty và đảm bảo hoạt động quản trị của Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

+ Tiếp tục cử các cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty và các lớp bồi dưỡng chuyên ngành khác.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO, được lập ngày 21 tháng 3 năm 2016, từ trang 5 đến trang 36, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước

tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được kiểm toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2005
TÀI SẢN				
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		44.220.347.699	56.688.299.528
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	16.767.844.863	6.100.416.075
1. Tiền	111		1.067.844.863	6.100.416.075
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.700.000.000	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		21.938.432.151	44.062.340.950
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	21.736.725.183	43.388.501.304
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		134.178.000	379.038.010
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.3	67.528.968	294.801.636
IV. Hàng tồn kho	140	5.4	5.154.852.051	6.502.769.964
1. Hàng tồn kho	141		5.154.852.051	6.502.769.964
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		359.218.634	22.772.539
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.5	359.218.634	22.772.539
B. Tài sản dài hạn (200=220+240+250+260)	200		929.583.642.883	983.397.425.479
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		4.000.000	4.000.000
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.3	4.000.000	4.000.000

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2005
II. Tài sản cố định	220		886.847.075.517	924.083.603.730
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.6	671.534.325.419	708.613.960.916
- Nguyên giá	222		1.071.263.540.575	1.068.041.662.055
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(399.729.215.156)	(359.427.701.139)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.7	215.312.750.098	215.469.642.814
- Nguyên giá	228		216.634.774.678	216.634.774.678
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(1.322.024.580)	(1.165.131.864)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.8	4.002.018.466	6.921.157.595
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		38.730.548.900	52.388.664.154
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.5	38.730.548.900	52.388.664.154
Tổng cộng Tài sản (270=100+200)	270		<u>973.803.990.582</u>	<u>1.040.085.725.007</u>
NGUỒN VỐN				
A. Nợ phải trả (300=310+330)	300		468.533.174.108	542.686.332.531
I. Nợ ngắn hạn	310		149.661.032.772	132.817.885.575
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.9	542.993.912	148.958.334
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	1.671.768.793
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	313	5.10	2.040.116.384	3.468.886.622
4. Phải trả người lao động	314		1.345.000.000	1.636.946.001
5. Chi phí trả ngắn hạn khác	315		-	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.11	57.007.055.385	47.378.407.685
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.12	86.153.290.078	78.487.158.696
8. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		2.572.577.013	25.759.441
II. Nợ dài hạn	330		318.872.141.336	409.868.446.959
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.11	-	17.498.114.919
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.12	318.872.141.336	392.370.332.040
B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400		505.270.816.474	497.399.392.476
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.13	505.270.816.474	497.399.392.476
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		450.000.000.000	450.000.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		2.350.956.364	1.310.909.091

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2005
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		10.125.927.145	60244.737.589
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		42.793.932.965	39.843.745.796
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
Tổng cộng Nguồn vốn (430=300+400)	440		973.803.990.582	1.040.085.725.007

(Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
1	2	3	4	5
I. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.14	188.003.785.106	228.993.099.634
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hàng bán và cung cấp dịch vụ	10		188.003.785.106	228.993.099.634
4. Giá vốn hàng bán	11	5.15	95.622.187.911	104.591.416.031
5. Lợi nhuận gộp về hàng bán và cung cấp dịch vụ	20		92.381.597.195	124.401.683.603
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.16	191.290.268	44.609.689
7. Chi phí tài chính	22	5.17	39.838.346.142	50.857.476.421
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		36.164.720.970	49.295.614.045
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.18	12.345.098.564	11.804.907.859
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		40.389.442.757	61.783.909.012
11. Thu nhập khác	31		20.008.124	14.005.180
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		20.008.124	14.005.180
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		40.409.450.881	61.797.914.192
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.19	3.148.295.322	4.676.098.916
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		37.261.155.559	57.121.815.276
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	5.20	828	1.116,3

(Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số tiền	
		Năm 2015	Năm 2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	01		
<i>1. Lợi nhuận trước thuế</i>		<i>40.409.450.881</i>	<i>61.797.814.192</i>
<i>2. Điều chỉnh cho các khoản</i>			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	40.458.406.733	40.372.241.971
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đo đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	3.285.198.213	1.050.000.695
- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(191.290.268)	(14.000.000)
- Chi phí lãi vay	06	36.164.720.970	49.295.614.045
<i>3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động</i>	08	<i>120.126.486.529</i>	<i>152.501.770.903</i>
- Tăng các khoản phải thu	9	22.123.908.799	(19.378.364.793)
- Tăng /giảm hàng tồn kho	10	1.347.917.913	946.606.458
- Tăng/giảm các khoản phải trả	11	(22.185.786.422)	(14.907.260.985)
- Tăng/ giảm chi phí trả trước	12	13.321.669.159	19.910.039.537
- Tiền lãi vay đã trả	13	(37.491.702.656)	(55.363.648.369)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(4.432.062.289)	(2.764.205.728)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	1.430.030.063
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(4.342.913.989)	(4.233.912.496)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>20</i>	<i>88.467.517.044</i>	<i>78.141.054.590</i>
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21	(302.739.391)	(2.917.016.420)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản	22	-	14.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(18.400.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	18.400.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	191.290.268	44.609.689
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	<i>30</i>	<i>(111.449.123)</i>	<i>(2.858.406.731)</i>
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
3. Tiền thu từ đi vay	33	32.287.063.586	77.710.205.552
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(87.606.489.219)	(148.551.230.872)

Chỉ tiêu	Mã số	Số tiền	
		Năm 2015	Năm 2014
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(22.369.213.500)	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	(77.688.639.133)	(70.841.025.320)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	10.667.428.788	4.441.622.539
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	6.100.416.075	1.658.793.536
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	16.767.844.863	6.100.416.075

* **Ghi chú:** Toàn văn báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM, xem chi tiết trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.idico-shp.com.vn.

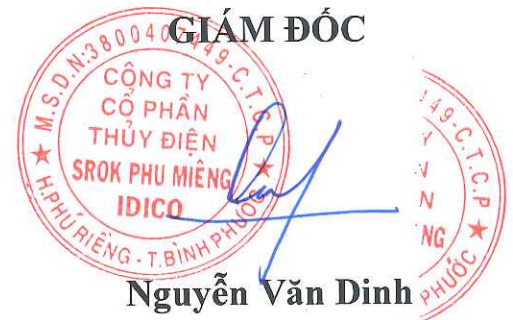
Trên đây là Báo cáo thường niên của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBCK (để b/c);
- Quý Cổ đông;
- Website Công ty (để công bố thông tin);
- Lưu VP, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dinh

